

BỘ TÀI CHÍNH  
Số: 25/TC-TCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 1993

## QUYẾT ĐỊNH

*Về việc sửa đổi, bổ sung Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ngày 31-3-1992*

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Điều 8 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 26-12-1991;*

*Căn cứ Điều 10 Nghị định số 110/HĐBT ngày 31-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;*

*Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 359/HĐBT ngày 29-9-1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc sửa đổi, bổ sung Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ngày 31-3-1992;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bổ sung nhóm mặt hàng có mã số 4400 tại Danh mục số 1 ban hành kèm theo quyết định số 216/TC-TCT ngày 13-4-1993 của Bộ Tài chính, trên nhóm hàng "Các sản phẩm gỗ khác" là nhóm hàng "Các sản phẩm gỗ có mức thuế suất 5%, 10%, 15%, 20% ghi ở trên nhưng chế biến từ gỗ rừng trồng", có thuế suất thuế xuất khẩu là 0% (không phần trăm).

**Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung thuế suất của một số nhóm, mặt hàng kèm theo Nghị định số 110/HĐBT ngày 31-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và đã được sửa đổi, bổ sung tại quyết định số 359/HĐBT ngày 29-9-1992 của Hội đồng Bộ trưởng, quyết định số 25/TC-TCT ngày 15-1-1993 và Quyết định số 216/TC-TCT ngày 13-4-1993 của Bộ Tài chính thành các thuế suất mới quy định tại danh mục ban hành kèm theo quyết định này.

**Điều 3.** Những điểm bổ sung, sửa đổi Biểu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định tại quyết định này bắt đầu thi hành từ ngày 1-7-1993./.

## DANH MỤC SỐ

(Ban hành kèm theo quyết định số 346 TC/TCT ngày 10 tháng 6 năm 1993

của Bộ Tài chính)

| Mã số    | Nhóm, mặt hàng                                                                                                                                                  | Thuế suất % |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1        | 2                                                                                                                                                               | 3           |
| 15.11.00 | Dầu cọ và các thành phần của dầu cọ đã hoặc chưa qua tinh chế nhưng không thay đổi thành phần hoá học                                                           |             |
|          | - Loại đã qua tinh chế:                                                                                                                                         |             |
|          | + Dạng lỏng (Palm olein, palm oil)                                                                                                                              | 25          |
|          | + Dạng đông đặc để làm nguyên liệu sản xuất Shortenig (Palm Stearine)                                                                                           | 10          |
|          | - Loại khác chưa qua tinh chế                                                                                                                                   | 5           |
| 22.08.00 | Các loại cồn êtilic chưa bị làm biến chất có nồng độ dưới 80%, rượu mạnh, rượu mùi và các đồ uống có rượu khác. Các chế phẩm chứa rượu dùng để sản xuất đồ uống | 150         |
| 29.22.00 | Các hợp chất chức ô xy                                                                                                                                          |             |
|          | - Glutamic a-xit                                                                                                                                                | 5           |
|          | - Các loại khác                                                                                                                                                 | 1           |
| 30.04.00 | Loại khác                                                                                                                                                       |             |
|          | + Dịch truyền Natri clo-rua 9‰o tiêm)                                                                                                                           | 5           |